

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG
SẢN VIỆT NAM**

Số: 10/2023/CBTT-VNI

(V/v: Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn
bản của Công ty Vinaland – MCK: VNI)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 02 tháng 08 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

Trụ sở chính: 205/51-53-55 Phạm Hữu Lầu, Khu phố 2, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp. HCM

Địa chỉ liên hệ: C50 Đường D1, Khu TĐC Phú Mỹ, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp.HCM

Mã số thuế: 0304867926

Mã Chứng khoán: VNI

Điện thoại: 0938 478 364

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Minh Hoàng Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật.

NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam công bố thông tin về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thực hiện từ ngày 04/08/2023 đến ngày 21/08/2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư BDS Việt Nam tại đường dẫn: www.vinalandinvest.com.vn (mục thông báo cổ đông).

Chúng tôi xin cam đoan các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN MINH HOÀNG

THÔNG BÁO

(Về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số: 06/2023/NQ-HĐQT-VNI, ngày 23/06/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để lấy ý kiến thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, với các thông tin cụ thể như sau:

1. Đối tượng lấy ý kiến: Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam tại thời điểm ngày 28/07/2023 (ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam).

2. Thời gian lấy ý kiến: 04/08/2023 đến ngày 21/08/2023

3. Nội dung lấy ý kiến: Thông qua việc sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

4. Thời hạn tiếp nhận phiếu lấy ý kiến:

- Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết tại **Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản** và gửi về Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam, trước 16 giờ ngày 21/08/2023 theo định (gửi kèm theo thông báo này).

- Trường hợp Quý cổ đông không gửi Phiếu lấy ý kiến về cho Công ty thì xem như mất quyền biểu quyết (không tham gia biểu quyết) đối với nội dung lấy ý kiến.

5. Hồ sơ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gồm:

- Thông báo về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung lấy ý kiến.

Ghi chú: Hồ sơ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam gửi bằng phương thức đảm bảo theo địa chỉ của cổ đông đăng



đường dẫn: www.vinalandinvest.com.vn (mục thông báo cổ đông) chậm nhất là 04/08/2023.

Hội đồng quản trị trân trọng thông báo đến Quý cổ đông biết và thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBCKNN (để b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để biết);
- TV HĐQT, BKS, BTGD (để biết);
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Chủ tịch HĐQT



TRẦN MINH HOÀNG



TỜ TRÌNH

(V/v: Bổ sung, sửa đổi ngành nghề kinh doanh)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg, ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh theo quy định		Tên ngành, nghề kinh doanh theo quy định		Lý do sửa đổi
	Cũ	Mới	Cũ	Mới	
1	4100	4101	Xây dựng nhà các loại	Xây dựng nhà để ở	Chỉnh sửa theo quy định của pháp luật, cụ thể: Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg, ngày 06/07/2018 của Thủ tướng chính phủ.
		4102		Xây dựng nhà không để ở	
2	4210	4211	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	Xây dựng công trình đường sắt	
		4212	Chi tiết: Xây dựng giao thông (cầu, đường)	Xây dựng công trình đường bộ	
3	4290	4291	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Xây dựng công trình thủy	
		4292	Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, thủy lợi, bến cảng, sân bay, đường dây tải điện, trạm biến áp đến 220KV	Xây dựng công trình khai khoáng	
		4293		Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	
		4299		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	



2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	Mã ngành nghề 5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)
2	Mã ngành nghề 5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
3	Mã ngành nghề 5629	Dịch vụ ăn uống khác
4	Mã ngành nghề 9633	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (trừ môi giới kết hôn)
5	Mã ngành nghề 8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
6	Mã ngành nghề 4632	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)
7	Mã ngành nghề 4633	Bán buôn đồ uống
8	Mã ngành nghề 4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
9	Mã ngành nghề 4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND TP. HCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)

10	Mã ngành nghề 4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
11	Mã ngành nghề 4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
12	Mã ngành nghề 4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
13	Mã ngành nghề 9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động của các sân nhảy; trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)
14	Mã ngành nghề 9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (không hoạt động tại trụ sở)
15	Mã ngành nghề 5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)
16	Mã ngành nghề 4221	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
17	Mã ngành nghề 4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
18	Mã ngành nghề 4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
19	Mã ngành nghề 4229	Xây dựng công trình công ích khác
20	Mã ngành nghề 4311	Phá dỡ
21	Mã ngành nghề 4312	Chuẩn bị mặt bằng
22	Mã ngành nghề 4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho

		lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
23	Mã ngành nghề 4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
24	Mã ngành nghề 4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
25	Mã ngành nghề 7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao
26	Mã ngành nghề 7911	Đại lý du lịch
27	Mã ngành nghề 7912	Điều hành tua du lịch
28	Mã ngành nghề 5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN MINH HOÀNG

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo thông báo số: 340/2023/TB-HĐQT-VNI, ngày 02/08/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam)

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

Tên giao dịch: VINALAND INVEST CORP

Trụ sở chính: 205/51-53-55 Phạm Hữu Lầu, Khu phố 2, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp. HCM

Địa chỉ liên lạc: C50 Đường D1, Khu TĐC Phú Mỹ, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp. HCM

Điện thoại: 0938 478 364

Mã chứng khoán: VNI

II. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên Cổ đông:.....

Số CCDC/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN:.....

Địa chỉ:.....

Số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện) đến ngày 28/07/2023:.....cổ phần

Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện):.....

III. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Để thông qua Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam (“Công ty”) để sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Các tài liệu liên quan kèm theo Phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản (“Phiếu lấy ý kiến”), được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty, Quý cổ đông có thể tải về theo đường link: www.vinalandinvest.com.vn (mục thông báo cổ đông).

IV. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT CỦA ĐÔNG

1/ Biểu quyết thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh cụ thể các mã ngành:

(Chi tiết như Tờ trình số 04/2023/TTr-HĐQT-VNI, ngày 02/08/2023 của HĐQT Công ty Vinaland)

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

2/ Biểu quyết thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cụ thể bổ sung các mã ngành:

(Chi tiết như Tờ trình số 04/2023/TTr-HĐQT-VNI, ngày 02/08/2023 của HĐQT Công ty Vinaland)

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

Lưu ý cách thức biểu quyết

- Quý Cổ đông ghi nhận ý kiến của mình bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “√” vào một



Tán thành

Không tán thành

Không ý kiến

Lưu ý cách thức biểu quyết

- Quý Cổ đông ghi nhận ý kiến của mình bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “√” vào một trong 3 ô vuông ý kiến: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không ý kiến.

- Phiếu lấy ý kiến được xem là hợp lệ khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau: (i) Đã biểu quyết vấn đề và chỉ đánh dấu vào một (01) ô thích hợp. Trường hợp đánh dấu nhầm hoặc thay đổi ý kiến, vui lòng tô đen ô đã chọn và đánh dấu vào ô khác (Lưu ý: chỉ được thay đổi một (01) lần). (ii) Phiếu lấy ý kiến phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, Người đại diện hợp pháp và đóng dấu nếu Cổ đông là Công ty.

- Trường hợp Quý cổ đông ủy quyền cho người khác thực hiện quyền biểu quyết, người được ủy quyền phải gửi kèm theo Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời Văn bản ủy quyền bản gốc hoặc bản sao y công chứng/chứng thực hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền. Mẫu văn bản ủy quyền được đăng trên trang điện tử Công ty: www.vinalandinvest.com.vn (mục thông báo cổ đông).

- Phiếu lấy ý kiến được xem là **không hợp lệ** trong các trường hợp sau:

+ Đánh dấu từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến. Trong trường hợp này, phần biểu quyết tại vấn đề đó được coi là không hợp lệ;

+ Phiếu lấy ý kiến không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức (nếu cổ đông là tổ chức);

+ Phiếu lấy ý kiến Công ty Vinaland nhận được sau thời hạn quy định hoặc đã bị mở ra (trong trường hợp gửi thư), hoặc bị tiết lộ trước thời điểm kiểm phiếu (trong trường hợp gửi thư điện tử);

+ Phiếu lấy ý kiến bị sửa chữa, tẩy xóa hoặc đánh dấu, thêm ký hiệu;

+ Phiếu lấy ý kiến không kèm theo văn bản ủy quyền bản gốc hoặc bản sao y công chứng/chứng thực hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác thực hiện quyền biểu quyết);

+ Khi cả 3 ô (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng vẫn có chữ ký và ghi rõ họ tên (nếu cổ đông là cá nhân) hoặc có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu của tổ chức (nếu cổ đông là tổ chức).

VI. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Quý cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam trước **16 giờ ngày 21/08/2023** theo một trong các hình thức dưới đây và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu:

1. Gửi trong phong bì thư dán kín về địa chỉ sau:

Người nhận: Bà Nguyễn Thị Cà – Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

Địa chỉ: C50, Đường D1, Khu TĐC Phú Mỹ, P. Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM

Số điện thoại: (028) 6270 6889 - ĐTDD: 0938 478 364

Quý Cổ đông vui lòng ghi rõ tiêu đề “Biểu quyết cho nội dung lấy ý kiến cổ đông Vinaland bằng văn bản” trên bì thư để đảm bảo an toàn thông tin.



Quý Cổ đông có thể gửi bản scan Phiếu lấy ý kiến về địa chỉ thư điện tử (email): **info@vinalandinvest.com.vn**

Phiếu lấy ý kiến gửi cho Công ty sớm nhất được xem là ý kiến duy nhất của cổ đông mà không phụ thuộc vào phương thức trả lời qua email hoặc văn bản.

Trường hợp Quý cổ đông không gửi phiếu lấy ý kiến về Công ty theo đúng thời hạn quy định thì được xem là không tham gia biểu quyết đối với vấn đề nêu trên.

VII. KIỂM PHIẾU VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Trình tự thủ tục thông qua Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông bằng văn bản theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Việt Nam.

Thời gian kiểm Phiếu lấy ý kiến dự kiến là hai (02) ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận phiếu lấy ý kiến **21/08/2023**. Kết quả biểu quyết và Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông sẽ được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Trân trọng!

.....ngày.....tháng.....năm 2023

XÁC NHẬN CỦA CỔ ĐÔNG.

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu Cổ đông là tổ chức)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS VIỆT
NAM CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN MINH HOÀNG

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số: .../2023/BB-CD-VNI, ngày/08/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư BĐS Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg, ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh theo quy định		Tên ngành, nghề kinh doanh theo quy định		Lý do sửa đổi
	Cũ	Mới	Cũ	Mới	
1	4100	4101	Xây dựng nhà các loại	Xây dựng nhà để ở	Chính sửa theo quy định của pháp luật, cụ thể: Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg, ngày 06/07/2018 Của Thủ tướng chính phủ.
		4102		Xây dựng nhà không để ở	
2	4210	4211	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng giao thông (cầu, đường)	Xây dựng công trình đường sắt	
		4212		Xây dựng công trình đường bộ	
3	4290	4291	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bến cảng, sân bay, đường dây tải điện, trạm biến áp đến 220KV	Xây dựng công trình thủy	
		4292		Xây dựng công trình khai khoáng	
		4293		Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	
		4299		Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	



Điều 2: Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	Mã ngành nghề 5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)
2	Mã ngành nghề 5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng
3	Mã ngành nghề 5629	Dịch vụ ăn uống khác
4	Mã ngành nghề 9633	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (trừ môi giới kết hôn)
5	Mã ngành nghề 8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)
6	Mã ngành nghề 4632	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)
7	Mã ngành nghề 4633	Bán buôn đồ uống
8	Mã ngành nghề 4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
9	Mã ngành nghề 4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND TP. HCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)
10	Mã ngành nghề 4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
11	Mã ngành nghề 4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày

		17/10/2009 của UBND TP. HCM về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)
12	Mã ngành nghề 4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
13	Mã ngành nghề 9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đầu (trừ hoạt động của các sàn nhảy; trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)
14	Mã ngành nghề 9610	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (không hoạt động tại trụ sở)
15	Mã ngành nghề 5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)
16	Mã ngành nghề 4221	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước trong hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)
17	Mã ngành nghề 4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
18	Mã ngành nghề 4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
19	Mã ngành nghề 4229	Xây dựng công trình công ích khác
20	Mã ngành nghề 4311	Phá dỡ
21	Mã ngành nghề 4312	Chuẩn bị mặt bằng
22	Mã ngành nghề 4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)
23	Mã ngành nghề 4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
24	Mã ngành nghề 4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
25	Mã ngành nghề 7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao
26	Mã ngành nghề 7911	Đại lý du lịch
27	Mã ngành nghề 7912	Điều hành tua du lịch
28	Mã ngành nghề 5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến, ngày/08/2023, giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 “để thi hành”;
- Công bố trên website;
- Công bố thông tin;
- Lưu HC-TH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN MINH HOÀNG

